

§5. NHỮNG HÀNG ĐÁNG THỨC ĐÁNG NHỚ (tiếp)

A. MỤC TIÊU

- HS nắm được các hằng đẳng thức : Tổng hai lập phương, hiệu hai lập phương.
 - Biết vận dụng các hằng đẳng thức trên vào giải toán.

B. NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

- GV cho HS phân biệt các cụm từ "lập phương của một tổng" với "tổng hai lập phương", "lập phương của một hiệu" với "hiệu hai lập phương".
 - Đối với các hằng đẳng thức $a^3 + b^3$ và $a^3 - b^3$, HS rất dễ nhầm lẫn dấu, do đó GV cần khắc sâu, luyện tập nhiều để HS ghi nhớ được.

C. GƠI Ý DAY HỌC

Hoạt động 1. Thực hiện SGK rồi rút ra hàng đẳng thức tổng hai lập phương.

Hoạt động 2. Thực hiện [?2](#) SGK và phần áp dụng ở mục 6.

a) $(x + 2)(x^2 - 2x + 4)$; b) $x^3 + 1$.

Hoạt động 3. Thực hiện SGK rồi rút ra hàng đẳng thức hiệu hai lập phương.

Cho HS thực hiện [?4] và phân áp dụng ở mục 7 :

$$\text{a)} x^3 - 1 ;$$

$$b) (2x - y)(4x^2 + 2xy + y^2);$$

c) Đáp số đúng là $x^3 + 8$.

Cuối giờ cho HS viết tất cả các hằng đẳng thức đã học, có thể không yêu cầu viết đúng thứ tự.

Nếu còn thời gian thì cho HS chơi trò chơi "Đôi bạn nhanh nhất" như trong SGK.

D. HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP SGK

30. a) -27 ; b) $[(2x)^3 + y^3] - [(2x)^3 - y^3] = 2y^3$.

31. Có thể biến đổi một vế thành vế còn lại, được hằng đẳng thức cân chứng minh.

Áp dụng : $a^3 + b^3 = (-5)^3 - 3.6(-5) = -35$.

32. a) $(3x + y)(9x^2 - 3xy + y^2)$; b) $(2x - 5)(4x^2 + 10x + 25)$.

Các ô trống cần điền ở câu a) theo thứ tự là : $9x^2$; $3xy$; y^2 .

b) 5 ; $4x^2$; 25 .